

**TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN**  
**KẾT LUẬN, QUY ĐỊNH CỦA HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 4**  
**KHÓA XIII VỀ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG**

*(dành cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức)*

Ban hành kèm theo Công văn số 841- CV/BTGTU, ngày 09 tháng 5 năm 2022  
của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

-----

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa, từ ngày 04 đến ngày 07/10/2021, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII họp Hội nghị lần thứ tư đã thống nhất ban hành: Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” (sau đây gọi tắt là *Kết luận số 21-KL/TW*); Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm ” (sau đây gọi tắt là *Quy định số 37-QĐ/TW*).

Để triển khai tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nội dung này trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức biên soạn **Tài liệu tuyên truyền** về các kết luận, quy định của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương 4 khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

-----

Qua 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH, 10 năm thực hiện Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011, một trong những bài học kinh nghiệm quý báu hàng đầu được nhấn mạnh trong Báo cáo chính trị tại Đại hội XIII của Đảng, đó là: Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải được triển khai quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, thường xuyên, hiệu quả cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Bài học về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng là bài học kinh nghiệm xuyên suốt của Đảng từ khi thành lập đến nay, nhất là trong công cuộc đổi mới của Đảng.

Từ năm 1990 đến nay, cùng với việc thực hiện công tác xây dựng Đảng trong các nghị quyết Đại hội Đảng từ khóa VII đến khóa XIII, Đảng đã ban hành các văn bản quan trọng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đó là:

- Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 2-2-1999 Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay.

- Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/01/2012 Hội nghị Trung ương 4 khóa XI Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay

- Nghị quyết số 04/NQ-TW, ngày 30/10/2016 Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư

tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.

Mỗi nghị quyết, Đảng đều tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá mặt được, hạn chế, rút ra bài học kinh nghiệm, trên cơ sở đó xây dựng và ban hành nghị quyết mới với quyết tâm chính trị cao hơn, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, yêu cầu cao hơn đối với cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên và phù hợp với tình hình mới. Đặc biệt, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã nhận diện cụ thể những biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

Tại Hội nghị lần thứ tư, BCHTW khóa XIII đã xem xét Báo cáo Kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của BCHTW khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Báo cáo kết quả thực hiện Quy định 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2012 của BCHTW khóa XI về những điều đảng viên không được làm, trên cơ sở đó ban hành Kết luận 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm CB, ĐV suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", Quy định 37-QĐ/TW ngày 01/11/2021 về những điều đảng viên không được làm. Ngày 01/12/2021, Bộ Chính trị đã ban hành Kế hoạch 03-KH/TW để thực hiện Kết luận 21.

## **I. KẾT LUẬN SỐ 21-KL/TW**

### ***1. Tình hình thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII***

Từ năm 2016 – 2020, có 25.104 đảng viên suy thoái hoặc có biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" (0,5% tổng số ĐV) bị xử lý kỷ luật, trong đó:

- + 15.101 ĐV suy thoái về đạo đức, lối sống (60%)
- + 8.281 ĐV suy thoái về tư tưởng chính trị (33%)
- + 1.722 ĐV biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" (6,9%).

- Về suy thoái tư tưởng chính trị: 8.281 ĐV bị xử lý kỷ luật, trong đó nhiều nhất (6.838 ĐV) là "không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác; né tránh trách nhiệm, thiếu trách nhiệm, trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả...".

+ 477 ĐV "nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều, làm ít; nói một đằng, làm một nẻo; nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác; nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc về nghỉ hưu".

- Về suy thoái đạo đức, lối sống: 15.101 ĐV bị xử lý kỷ luật, trong đó nhiều nhất (7.692 ĐV) là “đánh bạc, rượu chè bê tha, mê tín, dị đoan, ủng hộ hoặc tham gia các tổ chức tôn giáo bất hợp pháp. Sa vào các tệ nạn xã hội, vi phạm thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội”.+

+ 2.216 ĐV “gây lãng phí, thất thoát tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên...; đầu tư công tràn lan, hiệu quả thấp hoặc không hiệu quả; mua sắm, sử dụng tài sản công vượt quy định; chi tiêu công quỹ tùy tiện, vô nguyên tắc. Sử dụng lãng phí nguồn nhân lực, phí phạm thời gian lao động”;

+ 1.623 ĐV “tham ô, tham nhũng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn câu kết với doanh nghiệp, với đối tượng khác để trục lợi. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực”.

- Về “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”: 1.722 ĐV bị xử lý kỷ luật, nhiều nhất (1.626 ĐV) là số đảng viên “nói, viết, làm trái quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hạ thấp, phủ nhận thành quả cách mạng, thổi phồng khuyết điểm của Đảng, Nhà nước. Xuyên tạc lịch sử, bịa đặt, vu cáo lãnh tụ tiền bối và lãnh đạo Đảng, Nhà nước”.

### *1.1. Những mặt đạt được*

Báo cáo chính trị tại Đại hội XIII của Đảng nhận định công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong nhiệm kỳ XII được đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả rõ rệt, trên các mặt xây dựng đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ, kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, phòng chống tham nhũng và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Kết quả này khẳng định vai trò lãnh đạo, đường lối đúng đắn, nâng cao sức chiến đấu, năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; khắc phục nhiều mặt hạn chế, yếu kém nêu trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; bước đầu ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; niềm tin của Nhân dân đối với Đảng được củng cố và tăng cường; góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, đối ngoại, nâng cao đời sống nhân dân.

Kết luận 21 tiếp tục nhấn mạnh những mặt đạt được trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, đó là:

(1) Lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt, thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm của các cấp ủy, tổ chức đảng; triển khai nghiêm túc, toàn diện, đồng bộ, thống nhất, đi vào cuộc sống, có nhiều bước đột phá quan trọng, tạo sự chuyển biến tích cực, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, sự đoàn kết thống

nhất trong Đảng, củng cố niềm tin của CB, ĐV, nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ.

(2) Nhận thức, trách nhiệm cấp ủy, tổ chức đảng, CB, ĐV được nâng lên; nhận diện sâu sắc, đầy đủ hơn các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, đẩy mạnh tự phê bình và phê bình; kết hợp hài hòa giữa xây và chống.

(3) Xử lý kịp thời, nghiêm minh, khách quan CB, ĐV vi phạm; tăng cường kỷ luật, kỷ cương;

(4) Huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, sự ủng hộ của Nhân dân; góp phần nâng cao chất lượng tổ chức đảng, đảng viên; thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH, bảo đảm QPAN.

Nhìn lại những ưu điểm trong thực hiện NQTW4 khóa XI:

- Tạo được những chuyển biến tích cực trong hệ thống chính trị.

- Tự phê bình và phê bình đã góp phần đấu tranh với những suy nghĩ và hành vi sai trái nhằm cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực. Nhiều vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp được phát hiện và chỉ đạo điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, được nhân dân đồng tình, ủng hộ.

- Công tác đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đạt được một số kết quả; tích cực đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

### *1.2. Hạn chế, khuyết điểm*

(1) Một bộ phận CB, ĐV nhận thức chưa đầy đủ tính chất, tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, thiếu gương mẫu, phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, sa vào chủ nghĩa cá nhân, nói chưa đi đôi với làm, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước.

(2) Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, tự phê bình và phê bình, kiểm tra, giám sát của nhiều tổ chức đảng còn hạn chế. Cơ chế kiểm soát quyền lực, chế tài xử lý vi phạm chưa cụ thể, hiệu quả thực thi thấp.

(3) Giám sát của MTTQVN, các tổ chức CT-XH, Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của CB, ĐV chưa hiệu quả; chưa phát huy đầy đủ sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Nhìn lại những hạn chế trong thực hiện NQTW4 khóa XI:

- Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, giảng dạy và học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa đáp ứng yêu cầu.

- Sinh hoạt Đảng đơn điệu, hình thức, hiệu quả chưa cao. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của không ít tổ chức đảng còn thấp, có nơi mất sức chiến đấu. Công tác tổ chức, cán bộ và quản lý CB, ĐV còn yếu kém.

- Nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu chưa tiên phong, gương mẫu, còn quan liêu, cửa quyền, chưa sâu sát cơ sở.

- Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng chưa đủ sức răn đe, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái.

- Một số mục tiêu của Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI chưa đạt; tự phê bình và phê bình nhiều nơi mang tính hình thức, còn nể nang, né tránh, ngại va chạm; một số CB, ĐV thiếu tự giác nhận khuyết điểm, trách nhiệm.

- Việc phân định thẩm quyền, trách nhiệm, quan hệ công tác của người đứng đầu với tập thể cấp ủy, lãnh đạo chưa rõ ràng.

- Tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ chưa bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn. Tham nhũng, lãng phí, tiêu cực còn nghiêm trọng.

- Tình hình mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ; việc nhận diện, đấu tranh ngăn chặn "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội, bất mãn chính trị còn bị động, thiếu sắc bén, hiệu quả chưa cao.

Những hạn chế nêu trên làm giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng, tổn thương tình cảm và niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, là nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng, của chế độ.

## ***2. Yêu cầu của tình hình mới***

Đến nay, bốn nguy cơ mà Đảng đã chỉ ra từ năm 1994, tại Đại hội giữa nhiệm kỳ khóa VI vẫn đang hiện hữu, có mặt còn gay gắt hơn (vẫn tụt hậu xa về kinh tế, vẫn đối mặt với nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa, tham nhũng và tệ quan liêu, "diễn biến hoà bình"). Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII, Kết luận 21 yêu cầu:

- Cần đặc biệt coi trọng và đưa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng lên tầm cao mới, gắn với xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đây là nhiệm vụ có ý nghĩa quyết định đối với sự tồn vong của Đảng và chế độ.

- Kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm CB, ĐV suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

## ***3. Những điểm mới trong Kết luận 21***

(1) Mở rộng phạm vi, không chỉ xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh mà còn bao gồm cả xây dựng hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

(2) Cùng với ngăn chặn, đẩy lùi, phải chủ động tiến công mạnh mẽ, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm suy thoái, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, là bước đột phá mới, cấp độ cao hơn, cường độ và mức độ quyết liệt hơn, thái độ xử lý nghiêm khắc hơn.

(3) Kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống”.

(4) Yêu cầu cao về đẩy mạnh tự phê bình và phê bình; kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, vụ lợi, “lợi ích nhóm”, quan liêu, xa dân, vô cảm trước khó khăn, bức xúc của dân.

Kết luận 21 là quyết tâm chính trị cao, đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị nhằm xây dựng Đảng toàn diện, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng.

#### **4. Mục tiêu**

(1) Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước; đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của MTTQ, các tổ chức CT-XH.

(2) Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

(3) Kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa "xây" và "chống", xây là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, chống là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên.

(4) Tạo bước phát triển mới của Đảng về trí tuệ, bản lĩnh chính trị, thực sự là đạo đức, là văn minh, ngày càng gắn bó mật thiết với nhân dân, ngày càng được nhân dân tin tưởng; đủ uy tín và năng lực lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

#### **5. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu**

Nghị quyết Đại hội XIII yêu cầu trong những năm tới phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức bộ máy, tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, xây dựng mối quan hệ mật thiết với nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện mới.

Trên cơ sở đó, những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được nêu trong Kết luận 21, đó là:

*5.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình (8)*

(1) Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; đề cao trách nhiệm tự học, tự nghiên cứu của cá nhân. Xây dựng chế độ học tập, bồi dưỡng LLCT định kỳ, thường xuyên.

(2) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chức đảng, các tổ chức CT-XH, thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, “dĩ hòa vi quý”.

(3) Kịp thời phát hiện, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

(4) Gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, HTCT.

(5) Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch.

(6) Nâng cao chất lượng công tác dư luận xã hội, đánh giá sự hài lòng của người dân, dự báo tình hình, xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội.

(7) Quy hoạch phát triển, quản lý chặt chẽ hoạt động báo chí, trang tin điện tử, mạng xã hội. Quản lý, đề cao trách nhiệm CB, ĐV, đoàn viên, hội viên trong sử dụng mạng xã hội.

(8) Chú trọng xây dựng Đảng về đạo đức, đề cao trách nhiệm nêu gương, ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của CB, ĐV, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu. Kiên quyết chống biểu hiện bè phái, cục bộ địa phương, "lợi ích nhóm".

*5.2. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (7)*

(1) Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ. Gắn công tác cán bộ với thực hiện chủ trương của Đảng về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ, các tổ chức CT-XH.

(2) Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có lý tưởng cách mạng, có bản lĩnh chính trị, đạo đức trong sáng, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

(3) Thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung (Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị).

(4) Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ. Bảo đảm quy định, quy trình, công tâm, khách quan, chặt chẽ, thận trọng trong công tác cán bộ. Không để lọt người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực vào đội ngũ CB lãnh đạo, quản lý.

(5) Thí điểm một số chủ trương: Người đứng đầu lựa chọn, giới thiệu cán bộ trong quy hoạch để thực hiện quy trình bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình; bí thư cấp uỷ giới thiệu để bầu uỷ viên ban thường vụ; giao quyền cho người đứng đầu bổ nhiệm cán bộ trong quy hoạch, miễn nhiệm đối với cấp trưởng cấp dưới trực tiếp. Tổng kết việc thí điểm thi tuyển, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp vụ, sở, phòng.

(6) Nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể. Kịp thời miễn nhiệm, cho từ chức, thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín thấp, mắc sai phạm mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm (Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị về miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ).

(7) Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ; tăng cường cán bộ cho địa bàn trọng điểm, lĩnh vực khó khăn, phức tạp. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương bố trí chức danh lãnh đạo chủ chốt không phải là người địa phương.

### *5.3. Tập trung hoàn thiện cơ chế, chính sách (5)*

(1) Hoàn thiện cơ chế về phân cấp quản lý CB, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, hồ sơ nhân sự; đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tuyển dụng theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch.

(2) Kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền; xây dựng cơ chế phát hiện, lựa chọn, trọng dụng nhân tài, cán bộ có năng lực nổi trội, cán bộ trẻ để đào tạo.

(3) Nghiên cứu, ban hành các cơ chế về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác CB và quản lý CB; xử lý tập thể, cá nhân suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; cơ chế bảo vệ, khuyến khích nhân dân phản ánh, tố giác CB, ĐV tham nhũng, tiêu cực; thẩm quyền tạm đình chỉ công tác của người đứng đầu đối với cán bộ cấp dưới để kiểm tra, xử lý khi có dấu hiệu vi phạm.

(4) Hoàn thiện hệ thống pháp luật, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm trong xây dựng pháp luật, không để bị chi phối, tác động bởi hành vi không



lành mạnh, không để xảy ra tình trạng lồng ghép “lợi ích nhóm”, lợi ích cục bộ trong văn bản pháp luật.

(5) Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực, nhất là các lĩnh vực, hoạt động dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, như: công tác cán bộ, tài chính, ngân sách, tài sản công, đất đai, tài nguyên, thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, hải quan, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án...

*5.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm CB, ĐV vi phạm (6)*

(1) Nâng cao chất lượng, hiệu quả và trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, có nhiều khiếu kiện, khiếu kiện kéo dài. Chú trọng việc tự kiểm tra, tự giám sát, kịp thời phát hiện từ nội bộ.

(2) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tập trung phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực tại địa phương, cơ sở. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát người đứng đầu thực hiện trách nhiệm phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (Quy định số 32-QĐ/TW, ngày 16/9/2021 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực).

(3) Tập trung kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm CB, ĐV có lời nói, việc làm biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; tự phê bình và phê bình, trách nhiệm nêu gương, khắc phục khuyết điểm của tập thể, cá nhân ngay tại cơ sở, chi bộ, không để kéo dài, đùn đẩy lên cấp trên.

(4) Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Tăng cường kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ.

(5) Xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan bảo vệ pháp luật, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán bản lĩnh vững vàng, liêm chính, trung thực, có dũng khí đấu tranh, có kiến thức, kỹ năng chuyên sâu, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

(6) Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực và tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan phòng, chống, tham nhũng, tiêu cực.

*5.5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; thực sự dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh (4)*

(1) Hoàn thiện cơ chế nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và HTCT, tạo điều kiện thuận lợi cho MTTQ, các TC CT-XH, nhân dân tham gia góp ý, giám sát, phản biện xã hội, nhất là việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và nêu gương của CB, ĐV, nhất là CB lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu.

(2) Hoàn thiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở, thực hiện có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

(3) Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị; tăng cường trách nhiệm giải trình, tiếp dân, đối thoại, giải quyết kiến nghị, khiếu kiện của nhân dân.

(4) Phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng điển hình nêu gương, có sức lan toả lớn trong Đảng và xã hội.

## **II. KẾ HOẠCH SỐ 03-KH/TW THỰC HIỆN KẾT LUẬN 21-KL/TW**

### **1. Mục đích, yêu cầu (3)**

(1) Nhận thức sâu sắc tính chất, tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong tình hình hiện nay; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên trong thực hiện Kết luận, tạo bước chuyển biến rõ rệt, hiệu quả, thiết thực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

(2) Xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của các cấp, các ngành. Tạo sự đồng bộ gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Quy định 37 về những điều đảng viên không được làm, quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, tăng cường quan hệ đối ngoại, giữ vững ổn định chính trị, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

(3) Kế thừa kết quả, kinh nghiệm trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo đảm thực chất, hiệu quả, tuyệt đối không được hình thức, chiếu lệ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện Kết luận.

### **2. Các nhiệm vụ trọng tâm (11)**

(1) Mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn quốc về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị (hoàn thành trong Quý I/2022).

(2) Xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; bổ sung, lồng ghép nội dung thực hiện Kết luận vào Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại

hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII (tháng 12/2021); kiểm tra, giám sát việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận; kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh những nơi làm chưa tốt (thực hiện hằng năm từ năm 2022).

(3) Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng; đề cao trách nhiệm tự học, tự nghiên cứu của cá nhân; xây dựng chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị định kỳ, thường xuyên đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý (thực hiện thường xuyên).

(4) Thực hiện nghiêm việc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, gắn với việc tu dưỡng, rèn luyện, nêu gương của cán bộ, đảng viên. Những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, biểu hiện lợi ích nhóm, tham nhũng, tiêu cực, có vấn đề phức tạp, dư luận bức xúc, có biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" thì cấp uỷ cấp trên phải kịp thời xem xét, gợi ý, chỉ đạo cấp uỷ cấp dưới kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, xây dựng kế hoạch sửa chữa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm; đồng thời, chú trọng kiểm tra, giám sát việc sửa chữa, khắc phục khuyết điểm của cấp uỷ cấp dưới và tổ chức, cá nhân liên quan (thực hiện hằng năm, từ năm 2021).

(5) Tiếp tục thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp uỷ và cán bộ lãnh đạo theo quy định, nhất là việc lấy phiếu tín nhiệm trong BCHTW Đảng đối với Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư; trong Quốc hội khoá XV đối với các chức danh do Quốc hội bầu và phê chuẩn (năm thứ 3, nhiệm kỳ Đại hội Đảng, nhiệm kỳ QH và HĐND các cấp).

(6) Giữ vững nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao tính chiến đấu trong sinh hoạt cấp uỷ, thường vụ cấp uỷ và tổ chức đảng; khắc phục tình trạng chuyên quyền, độc đoán, mất dân chủ, mất đoàn kết, nể nang, né tránh, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, lợi ích nhóm (thực hiện thường xuyên).

(7) Kịp thời sơ kết, tổng kết, rà soát, sửa đổi các văn bản của Đảng, Nhà nước liên quan đến các nội dung của công tác cán bộ, tổ chức bộ máy và trách nhiệm người đứng đầu; công tác cải cách hành chính; kiểm soát quyền lực và phòng, chống tiêu cực trong công tác cán bộ. Thực hiện có hiệu quả chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; chủ trương bố trí chức danh lãnh đạo chủ chốt không phải là người địa phương (từ năm 2022).

(8) Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp. Tập trung xử lý dứt điểm những vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, gây thất thoát, lãng phí lớn ngân sách, tài sản nhà nước, những vấn đề bức xúc được dư luận xã hội quan tâm; xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm, khắc phục hậu quả, thu hồi tài sản thất thoát; thực hiện có hiệu quả

kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (thực hiện thường xuyên).

(9) Tăng cường hoạt động của uỷ ban kiểm tra các cấp, chú trọng công tác tự kiểm tra, tự giám sát của cấp uỷ, tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị; xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm kỷ luật đảng và pháp luật của Nhà nước (thực hiện thường xuyên).

(10) Tập trung rà soát hoàn thiện pháp luật, thể chế hoá đầy đủ, kịp thời chủ trương của Đảng bảo đảm đồng bộ, thống nhất giữa quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chú trọng hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là của người đứng đầu trong công tác xây dựng pháp luật, không để bị chi phối, tác động, hướng lái; không để xảy ra tình trạng lồng ghép "lợi ích nhóm", lợi ích cục bộ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong văn bản pháp luật (thực hiện thường xuyên).

(11) Tạo sự chuyển biến tích cực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức quần chúng. Phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị; giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên (thực hiện thường xuyên).

### ***3. Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, tổ chức***

Quy định trách nhiệm cụ thể của 17 cơ quan, tổ chức gồm: (1) Đảng đoàn Quốc hội; (2) Ban cán sự Đảng Chính phủ; (3) BCS Đảng Tòa án NDTC, BCS Đảng Viện Kiểm sát NDTC; (4) Đảng đoàn MTTQVN, các tổ chức CT-XH, Ban Bí thư TWĐ TNCSHCM; (5) Ban Tổ chức Trung ương; (6) Ủy ban Kiểm tra Trung ương; (7) Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (8) Ban Nội chính Trung ương; (9) Ban Tuyên giáo Trung ương; (10) Ban Dân vận Trung ương; (11) Ban Kinh tế Trung ương; (12) Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Công an Trung ương; (13) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; (14) Hội đồng Lý luận Trung ương; (15) Văn phòng Trung ương Đảng; (16) Các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cơ quan, tổ chức có liên quan khác ở Trung ương; (17) Các tỉnh, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương.

## **III. QUY ĐỊNH SỐ 37-QĐ/TW VỀ NHỮNG ĐIỀU ĐẢNG VIÊN KHÔNG ĐƯỢC LÀM**

### ***1. Mục đích, yêu cầu***

Trên cơ sở kết quả thực hiện Quy định 115, ngày 07/12/2007 của Bộ Chính trị khóa X, Hội nghị Trung ương 3 khóa XI đã ban hành Quy định 47 về những điều đảng viên không được làm nhằm thực hiện nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giáo dục, rèn luyện, tu dưỡng, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc; ngăn chặn tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, nêu cao trách nhiệm nêu gương, là căn cứ quan trọng để xem xét, xử lý vi phạm của đảng viên.

Tuy nhiên, hạn chế của việc thực hiện Quy định 47, đó là: chưa bao quát đầy đủ các nội dung đảng viên không được làm; một số nội dung chưa đủ rõ, không còn phù hợp nên thực hiện, áp dụng, xem xét vi phạm còn khó khăn, vướng mắc; một số nội dung trùng lặp, chưa thật logic và có tính tổng hợp; một số nội dung chưa cập nhật, bổ sung kịp thời quy định mới của Đảng, Nhà nước.

Do đó, phải tiếp tục bổ sung, hoàn thiện quy định về những điều đảng viên không được làm trên cơ sở kế thừa Quy định 47 và sửa đổi những nội dung không còn phù hợp, chưa đủ rõ, bổ sung, cập nhật quy định mới của Đảng, Nhà nước, những vấn đề đã được kiểm nghiệm trong thực tiễn để giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, tiêu cực, tha hóa quyền lực trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, góp phần xây dựng đội ngũ đảng viên bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có trách nhiệm và động cơ đúng đắn, luôn nêu cao tính tiên phong, gương mẫu.

## **2. Về kết cấu**

- Cơ bản giữ nguyên 19 điều, điều chỉnh, sắp xếp và biên tập lại một số điều cho phù hợp với các nhóm hành vi (tư tưởng, chính trị, lối sống; nhiệm vụ đảng viên; nhiệm vụ cấp trên giao...) có tính hệ thống, chặt chẽ, có tính pháp quy, cụ thể, rõ nội hàm, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát.

- Xây dựng 2 điều mới là Điều 3, Điều 13.

- Sắp xếp lại vị trí các điều; chuyển nội dung trong một số điều vào các điều phù hợp hơn theo hướng quy định những vấn đề chung trước, đến các vấn đề cụ thể.

## **3. Nội dung sửa đổi, bổ sung**

Nội dung từng điều trong Quy định 37 thể hiện quan điểm kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn hành vi, hiện tượng, biểu hiện suy thoái, tham nhũng, tiêu cực, tha hóa... quyết tâm xây dựng đội ngũ đảng viên bản lĩnh, trong sạch, tiên phong, gương mẫu, xứng đáng với danh hiệu người đảng viên cộng sản, người lãnh đạo và đầy tớ trung thành của Nhân dân, của dân tộc (Những chữ in đậm, nghiêng trong từng điều dưới đây là nội dung sửa đổi, bổ sung).

## (1) Điều 1 (Điều 1 cũ):

Nói, viết, làm trái hoặc không thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế, quyết định của Đảng; làm những việc mà pháp luật không cho phép.

## (2) Điều 2 (Điều 7 cũ):

Không chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; tự ứng cử, nhận đề cử và đề cử các chức danh của tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ khi chưa được tổ chức đảng có thẩm quyền cho phép.

## (3) Điều 3 (bổ sung mới):

Phản bác, phủ nhận, xuyên tạc chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; không thực hiện trách nhiệm nêu gương; chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, vụ lợi; “tư duy nhiệm kỳ”, đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa rời quần chúng.

## (4) Điều 4 (Điều 2 cũ):

Cung cấp, để lộ, làm mất hoặc viết bài, đăng những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng và Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công bố; tàng trữ, tuyên truyền, tán phát hoặc xúi giục người khác tuyên truyền, tán phát thông tin, tài liệu dưới mọi hình thức để truyền bá những thông tin, quan điểm trái với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

## (5) Điều 5 (Điều 3 cũ):

Viết bài hoặc cung cấp tài liệu cho người khác viết, nói, cho đăng tải tin, bài sai sự thật, không đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định. Sáng tác, sản xuất, tàng trữ, tán phát các tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật không lành mạnh, trái thuần phong mỹ tục Việt Nam, mang tính kích động gây ảnh hưởng xấu trong xã hội; tán phát bài viết, bài nói, phỏng vấn, hội ký, phim, ảnh không đúng quy định.

## (6) Điều 6 (Điều 5 + một phần Điều 4 cũ):

Tố cáo có nội dung mang tính bịa đặt; cùng người khác viết, ký tên trong đơn tố cáo; viết đơn tố cáo giấu tên, mạo tên. Gửi hoặc tán phát đơn khiếu nại, tố cáo dưới mọi hình thức đến nơi không có thẩm quyền giải quyết.

Đe dọa, trù dập, trả thù người khiếu nại, tố cáo; không thực hiện các quy định của Đảng và pháp luật về bảo vệ người tố cáo, phê bình, góp ý; kích động, xúi giục, mua chuộc, cưỡng ép người khác khiếu nại, tố cáo.

## (7) Điều 7 (Điều 6 cũ):

Tổ chức, tham gia các tổ chức, hội trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; biểu tình, tụ tập đông người gây mất trật tự, an ninh.

## (8) Điều 8 (Điều 4 cũ):

Tổ chức, xúi giục, tham gia các hoạt động bè phái, cục bộ gây mất đoàn kết nội bộ. Lợi dụng việc phản ánh, góp ý kiến đối với Đảng, Nhà nước để đả kích, vu cáo, xúc phạm, nhận xét, đánh giá tùy tiện đối với tổ chức, cá nhân.

## (9) Điều 9 (Điều 13 cũ):

Báo cáo, lập hồ sơ, kê khai lý lịch, kê khai tài sản, thu nhập không trung thực. Sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận giả, không hợp pháp; nhập quốc tịch, chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mở tài khoản và mua bán tài sản ở nước ngoài trái quy định.

## (10) Điều 10 (Điều 11 và một phần Điều 9 cũ, được mở rộng thêm):

Chủ trì, tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện không đúng quy định trong quản lý đầu tư, xây dựng, sử dụng nhà, đất, tài nguyên, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước.

## (11) Điều 11 (Điều 8 và Điều 17 cũ, bổ sung một số nội dung cụ thể):

Vi phạm đạo đức công vụ, bao che, báo cáo sai sự thật khi thực hiện nhiệm vụ; thiếu trách nhiệm để cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân do mình trực tiếp quản lý xảy ra tình trạng mất đoàn kết, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các vi phạm khác.

- Không báo cáo, không xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Can thiệp, tác động hoặc đê vờ (chồng), con, bố, mẹ, anh, chị, em ruột mình, bên vợ (chồng) và người khác lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình để trục lợi (thay cho “thực hiện các dự án, kinh doanh các ngành nghề thuộc lĩnh vực hoặc đơn vị do mình trực tiếp phụ trách trái quy định” tại Điều 8 cũ).

- Lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung để thực hiện hoặc bao che hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

## (12) Điều 12 (phát triển, mở rộng Đoạn 1, Điều 10 cũ):

Có hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động dưới mọi hình thức đến tổ chức, cá nhân để bản thân hoặc người khác được tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, đề cử, ứng cử, khen thưởng, phong tặng danh hiệu, đi học, đi nước ngoài, thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trái quy định.

(13) Điều 13 (phát triển, mở rộng Đoạn 3, Điều 10 cũ) :

Can thiệp, tác động vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, giải quyết khiếu nại, tố cáo để bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tác động, ép buộc, mua chuộc tổ chức, cá nhân để giảm trách nhiệm, hình phạt cho người khác (thay cho “giảm tội cho người khác”)

(14) Điều 14 (Phát triển Điều 12, Điều 13, Điều 15 cũ):

Tham ô, đưa, nhận, môi giới hối lộ hoặc lợi dụng vị trí công tác để môi giới, hối lộ dưới mọi hình thức; tổ chức, tham gia hoặc tạo điều kiện thực hiện hoạt động rửa tiền, đi vay, cho vay trái quy định của pháp luật.

(15) Điều 15 (Điều 14 cũ):

Tặng, nhận quà dưới mọi hình thức để tác động đến tổ chức, người có trách nhiệm dẫn đến việc quyết định sai, có lợi riêng cho bản thân hoặc cá nhân, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp.

(16) Điều 16 (phát triển nội dung tại Điều 8, Điều 15 thành quy định mới):

Không thực hành tiết kiệm, để xảy ra thất thoát, lãng phí trong việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công trái quy định.

(17) Điều 17 (Điều 16 cũ):

Can thiệp, tác động để vợ (chồng), con, bố, mẹ, anh, chị, em ruột mình, bên vợ (chồng), bản thân và người khác đi du lịch, học tập, chữa bệnh bằng nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến ngành, lĩnh vực theo dõi, quản lý.

(18) Điều 18 (Điều 17 và Điều 19 cũ):

Tổ chức, tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức; sử dụng các chất ma túy; sử dụng rượu, bia không đúng quy định hoặc đến mức bê tha và các tệ nạn xã hội khác.

Tổ chức việc cưới, việc tang và các sự kiện khác của cá nhân, gia đình (thay cho “các ngày lễ, tết, sinh nhật, kỷ niệm ngày cưới; mừng thọ, mừng nhà mới, lên chức, lên cấp, chuyển công tác” tại Điều 19 cũ) xa hoa, lãng phí hoặc nhằm mục đích vụ lợi.

Thờ ơ, vô cảm với các hành vi sai trái trong xã hội; có hành vi bạo lực gia đình; vi phạm chính sách dân số; sống chung với người khác như vợ chồng; vi phạm quy định về kết hôn với người nước ngoài (thay cho “bản thân hoặc để con kết hôn với người nước ngoài trái quy định”).

(19) Điều 19 (Điều 18 cũ):



Mê tín, hoạt động mê tín; ủng hộ hoặc tham gia các tôn giáo bất hợp pháp hoặc lợi dụng các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng để trục lợi

(Quy định mới bỏ các nội dung: “đốt đồ mã, hành nghề đồng cốt, thầy cúng, thầy bói. Lập đền, miếu, nơi thờ tự của các tôn giáo trái phép... tham gia các tổ chức do tôn giáo lập ra chưa được cấp có thẩm quyền cho phép”).

#### **4. Tổ chức thực hiện**

- Quy định 37 giao Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn việc thực hiện; giao BCHTW, BCT, BBT kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Ngày 29/11/2021, UBKTTW đã ban hành Hướng dẫn số 02-HD/UBKTTW hướng dẫn thực hiện Quy định 37.

- Quá trình thực hiện, nếu phát sinh vấn đề mới các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên báo cáo cấp trên nghiên cứu, xem xét.

Quy định 37 là văn bản quan trọng để đảng viên nhìn nhận, soi xét lại mình, tự sửa mình trong công tác, cuộc sống, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, góp phần thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Kết luận 21 về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương của đảng viên, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt hơn, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh./.

### **IV. KẾ HOẠCH SỐ 66 – KH/TU THỰC HIỆN KẾT LUẬN 21-KL/TW**

#### **1. Mục đích, yêu cầu (3)**

(1) Quán triệt sâu sắc các nội dung Kết luận số 21-KL/TW, Kế hoạch số 03-KH/TW của Trung ương và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên nhằm tạo bước chuyển biến rõ rệt, hiệu quả, thiết thực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

(2) Xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW. Quá trình thực hiện phải tạo sự đồng bộ, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Quy định về những điều đảng viên không được làm, các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, Nghị quyết đại hội đảng các cấp và các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh.

(3) Việc tổ chức triển khai thực hiện Kết luận phải kế thừa kết quả, kinh nghiệm trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thời gian qua, bảo đảm thực chất, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Xác định rõ các nhiệm vụ cụ thể, có trọng tâm trọng điểm để tổ chức thực hiện. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện Kết luận.

## **2. Các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu (5)**

*Nhóm nhiệm vụ thứ nhất:* Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình (9)

(1) Tổ chức đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn tỉnh các nội dung cơ bản theo kết luận, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: Hội nghị quán triệt, tổ chức tọa đàm, phát động cuộc thi tìm hiểu về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của công tác tổ chức xây dựng Đảng trong giai đoạn hiện nay... *(thực hiện từ tháng 4/2022 đến hết năm 2022)*.

(2) Biên soạn tài liệu đề tuyên truyền sâu rộng Kết luận số 21-KL/TW, Kế hoạch 03-KH/TW và Kế hoạch thực hiện của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân *(hoàn thành trước ngày 30/4/2022)*.

- Tổ chức tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp trong tỉnh *(hoàn thành trong quý II và quý III/2022)*.

(3) Triển khai thực hiện quy định về chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị định kỳ, thường xuyên đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý và đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên; hướng dẫn việc tự học, tự nghiên cứu lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong giảng dạy, học tập lý luận chính trị *(thực hiện thường xuyên)*.

(4) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới *(thực hiện thường xuyên)*.

(5) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhận diện, phòng chống âm mưu, hoạt động diễn biến hòa bình, bạo loạn, khủng bố, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch *(thực hiện thường xuyên)*.

(6) Chủ động phát hiện, xử lý các đối tượng chống đối, phân tử cơ hội, bất mãn chính trị; xử lý nghiêm những đối tượng lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc để tuyên truyền, xuyên tạc chống phá Đảng ta và Nhà nước ta

hoặc nói, viết, lưu trữ, phát tán tài liệu sai trái chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (*thực hiện thường xuyên*).

(7) Chỉ đạo các cơ quan báo chí tăng cường công tác tuyên truyền nội dung Kết luận số 21-KL/TW và kết quả thực hiện; mở chuyên mục, chuyên trang trao đổi, góp ý kiến xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; phát hiện, giới thiệu các điển hình, cách làm hay trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; phê phán những hành vi tham nhũng, tiêu cực; định hướng thông tin trong hoạt động báo chí, xuất bản nhằm phát huy vai trò của báo chí, xuất bản trong việc ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; quy định về trách nhiệm đảng viên khi phát ngôn, viết bài trên mạng xã hội, Internet (*thực hiện thường xuyên*).

(8) Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức định kỳ, thường xuyên cho cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh, cấp huyện. (*thực hiện thường xuyên*).

(9) Nâng cao hiệu quả công tác kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; sửa đổi, bổ sung quy chế đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức cho phù hợp tình hình thực tế (*thực hiện thường xuyên*).

**Nhóm nhiệm vụ thứ hai: Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là người đứng đầu gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (9)**

(1) Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, quán triệt sâu sắc vai trò của công tác cán bộ là “then chốt của then chốt”. Gắn công tác cán bộ với thực hiện chủ trương của Đảng về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước, đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị, đạo đức trong sáng, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đồng thời, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các cấp nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu công tác.

Nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể, với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị. Kịp thời miễn nhiệm, cho từ chức, thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín thấp, mắc sai

phạm mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm (*thực hiện thường xuyên*).

(2) Thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung (*thực hiện thường xuyên*).

(3). Giữ vững nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy dân chủ gắn với tăng cường trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu trong công tác cán bộ. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ một cách thực chất và hiệu quả; bảo đảm đúng quy định, quy trình, công tâm, khách quan, chặt chẽ, thận trọng trong từng khâu của công tác cán bộ; kịp thời thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị của cán bộ. Không để lọt người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý (*thực hiện thường xuyên*).

(4) Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ. Chủ động phát hiện nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và chuẩn bị cho nhiệm kỳ tiếp theo, bảo đảm tính kế thừa, ổn định, đổi mới, phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, bảo đảm số lượng và cơ cấu hợp lý; quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số .

Thực hiện công tác luân chuyển phải phù hợp với chức danh quy hoạch; bảo đảm cân đối, hài hòa giữa luân chuyển cán bộ với phát triển nguồn cán bộ tại chỗ, luân chuyển ngang và dọc, luân chuyển cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội sang các lĩnh vực khác và ngược lại. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương bố trí chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, cấp xã không phải là người địa phương (*thực hiện trong năm 2022 và những năm tiếp theo*).

(5) Triển khai thực hiện thí điểm một số chủ trương, đề án của Trung ương như: Người đứng đầu lựa chọn, giới thiệu cán bộ trong quy hoạch để thực hiện quy trình bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình, bí thư cấp ủy giới thiệu để bầu ủy viên ban thường vụ và chịu trách nhiệm về việc giới thiệu của mình; giao quyền cho người đứng đầu bổ nhiệm cán bộ trong quy hoạch, miễn nhiệm đối với cấp trưởng cấp dưới trực tiếp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình... (*thực hiện chậm nhất sau 02 tháng, kể từ khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương*).

(6) Thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định, nhất là việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; ủy viên ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh; các chức danh do HĐND bầu; cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (*thực hiện vào năm thứ 3, nhiệm kỳ Đại hội Đảng, nhiệm kỳ HĐND các cấp (2023)*).

(7) Chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành của các ngành, các cấp; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp; chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị, phản ánh của nhân dân (*thực hiện thường xuyên*).

(8) Xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, đảng viên sai phạm và trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị để cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, những thiếu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp (*thực hiện thường xuyên*).

(9) Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo Kế hoạch số 82-KH/TU, ngày 30/01/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả" và Chương trình hành động số 43-CTr/TU, ngày 30/01/2018 về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) "về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập". Xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ nhân dân, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chỉ số PCI, Par Index, Papi, Sipas để cải thiện sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh (*thực hiện thường xuyên*).

**Nhóm nhiệm vụ giải pháp thứ ba: Tập trung rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy chế, quy định thuộc thẩm quyền (6)**

(1) Sửa đổi, bổ sung Quy định số 01-QĐi/TU, ngày 31/5/2018 về quản lý tổ chức, phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và Quy định số 13-QĐi/TU, ngày 19/12/2018 về tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (*thực hiện chậm nhất sau 02 tháng, kể từ khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương*).

(2) Tổ chức thực hiện đúng các quy trình, quy định về kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng (sau khi Bộ Chính trị ban hành bộ quy trình kiểm tra, giám sát); đồng thời, rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy trình kiểm tra, giám sát theo đúng Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (*thực hiện chậm nhất sau 02 tháng, kể từ khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương*).

(3) Triển khai thực hiện một số chủ trương, đề án của Trung ương như: Cơ chế kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; cơ chế kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh; triển khai

“Quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán” (*thực hiện chậm nhất sau 02 tháng, kể từ khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương*).

(4) Sửa đổi, bổ sung chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, chức năng, nhiệm vụ hoặc ban hành theo thẩm quyền các quy định liên quan đến quy chế làm việc, quy chế phối hợp. để nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị, *khi thấy cần thiết*).

(5) Nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh trên các lĩnh vực phát triển kinh tế xã hội, an ninh - quốc phòng. bảo đảm đồng bộ, thống nhất, kịp thời các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy; các nghị quyết, quyết định ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và xuất phát từ lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, không để bị chi phối, tác động, hướng lái; không để xảy ra tình trạng lồng ghép “lợi ích nhóm”, lợi ích cục bộ của cơ quan, đơn vị, cá nhân trong văn bản quy phạm pháp luật. Rà soát, sửa đổi bổ sung quy định phân cấp về tổ chức bộ máy, quản lý sử dụng công chức, viên chức; chính sách đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chính sách đào tạo, thu hút nguồn nhân lực ngành y tế. cho phù hợp quy định của Trung ương và tình hình thực tế tại địa phương (*thực hiện thường xuyên*).

(6) Phát huy vai trò và nâng cao chất lượng phản biện xã hội của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên trong tham gia góp ý xây dựng các chính sách phát triển kinh tế xã hội, xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm ... thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND tỉnh và giám sát việc tổ chức thực hiện pháp luật tại địa phương (*thực hiện thường xuyên*).

**Nhóm nhiệm vụ thứ tư: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm (4)**

(1) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, những vụ việc gây bức xúc trong nhân dân. Chú trọng công tác tự kiểm tra, tự giám sát của cấp uỷ, tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị (*thực hiện thường xuyên*).

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng và Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm.

Chỉ đạo, hướng dẫn ủy ban kiểm tra cấp dưới tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kịp thời xử lý kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” ngay tại cơ sở, chi bộ.

Tập trung kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên chấp hành quy định về những điều đảng viên không được làm; tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt để xảy ra tham nhũng, tiêu cực; những nơi mất đoàn kết nội bộ, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; những nơi có nhiều vụ, việc khiếu kiện, phức tạp, kéo dài, gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân (*thực hiện thường xuyên*).

(2) Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy việc triển khai, thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban chấp hành Trung ương Đảng, Kế hoạch số 03-KH/TW, ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” (*thực hiện thường xuyên*).

(3) Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Tăng cường kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Đẩy nhanh tiến độ xác minh, điều tra, truy tố, xét xử liên quan đến tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp mà dư luận xã hội quan tâm. Tăng cường phối hợp đồng bộ, tạo sự chuyển biến rõ nét trong đấu tranh phòng, chống tiêu cực từ tỉnh đến cơ sở. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan bảo vệ pháp luật, kiểm tra, thanh tra có bản lĩnh vững vàng, liêm chính, trung thực, có dũng khí đấu tranh, có kiến thức, kỹ năng chuyên sâu, nắm vững các quy định của đảng, pháp luật của nhà nước.

Tăng cường phối hợp giữa tòa án, viện kiểm sát các cấp với cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án và cơ quan, tổ chức tham gia vào quá trình tố tụng tư pháp để giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các loại tranh chấp, khiếu kiện theo luật định; phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với hoạt động của tội phạm và vi phạm pháp luật.

Xử lý kịp thời, nghiêm minh những cán bộ, chiến sĩ vi phạm kỷ luật đảng, kỷ luật quân đội, kỷ luật công an, vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, nhất là các vụ, việc nghiêm trọng, phức tạp mà dư luận xã hội quan tâm (*thực hiện thường xuyên*).

(4) **Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực tại địa phương, cơ sở. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát người đứng đầu thực hiện trách nhiệm trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.**

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Triển khai thực hiện Quy định về kiểm soát quyền lực của các cơ quan nội chính để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực (*thực hiện thường xuyên*).

**Nhóm nhiệm vụ thứ năm: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh (4)**

(1) Kịp thời chỉ đạo cụ thể hóa các nghị quyết của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội thành các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện. Nâng cao chất lượng các kỳ họp của Hội đồng nhân dân các cấp, hoàn thành tốt chương trình xây dựng văn bản pháp luật theo chương trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

Lãnh đạo Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh xem xét, thẩm tra các Chương trình, Đề án của UBND tỉnh liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng... đảm bảo thẩm quyền, trình tự, thủ tục và xuất phát từ lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân.

Chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh; tăng cường công tác giám sát đối với hoạt động của các cơ quan hành chính; các dự án, công trình trọng điểm được dư luận quan tâm; chú trọng công tác giám sát, giải quyết kiến nghị của cử tri (*thực hiện thường xuyên*).

(2) Nâng cao hiệu quả việc thực thi pháp luật và quản lý nhà nước trong các lĩnh vực, góp phần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp, hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; chống chạy chức, chạy quyền; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, công khai hóa, minh bạch hóa hoạt động của các cơ quan hành chính trên các lĩnh vực kế hoạch đầu tư, tài nguyên môi trường, giao thông, xây dựng... để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm. Trước mắt, thực hiện tốt các biện pháp thích



ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid -19; tập trung khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao đời sống nhân dân (*thực hiện thường xuyên*).

(3) Chỉ đạo đẩy mạnh, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận, nhất là công tác dân vận, chính quyền, kịp thời chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy tốt quyền làm chủ của nhân dân trên các lĩnh vực đời sống xã hội gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số PCI, Par Index, Papi, Sipas của tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

Xây dựng Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh (*thực hiện - Đề án nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội: năm 2023*).

(4) Đẩy mạnh công tác vận động các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, đoàn viên, hội viên và nhân dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, phát huy quyền làm chủ, tích cực tham gia phản ánh, đóng góp ý kiến cho cấp ủy, các tổ chức trong hệ thống chính trị các cấp, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và phản biện xã hội đối với những nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; rà soát, đôn đốc giải quyết kiến nghị qua các đợt giám sát trước. Tiến hành giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Quy định 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên”; giám sát quy trình thực hiện quy chế dân chủ trong quá trình triển khai thực hiện các công trình, dự án trọng điểm tại địa phương (*thực hiện thường xuyên*).

**Nhóm nhiệm vụ thứ sáu: tổ chức sơ kết, tổng kết các quy chế, quy định, đề án của Trung ương và của tỉnh**

Các Đảng đoàn, Ban Cán sự đảng, các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ và căn cứ hướng dẫn của Trung ương để tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức sơ, tổng kết các quy chế, quy định, chương trình, đề án... theo chủ trương của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

-----

Các kết luận, quy định của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII là những văn bản quan trọng để mỗi cán bộ, đảng viên nhìn nhận, soi xét lại mình, tự sửa mình trong công tác, cuộc sống, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, góp phần thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương của đảng viên, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt hơn, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Do vậy, mỗi người trong chúng ta cần phải nhận thức thật đầy đủ và sâu sắc mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung của Kết luận và Quy định. Nắm vững tư tưởng chỉ đạo, công việc phải làm, thống nhất trong nhận thức và hành động, quyết tâm, trách nhiệm gương mẫu, tự giác thực hiện Kết luận và Quy định trên mỗi cương vị công tác. Thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện để việc cụ thể hóa, thể chế hóa, tổ chức thực hiện Nghị quyết trên thực tế theo đúng theo tinh thần Hội nghị đã đề ra./.

**Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**